

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Y
TỈNH VINH PHÚC

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 34/2023/HS-ST
Ngày 06-6-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Y, TỈNH VINH PHÚC

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Lan.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đoàn Văn Đoan và ông Bùi Văn Tám

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Đặng Thị Thúy – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên tòa:** Ông Đào Xuân Hiếu - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 6 năm 2023, tại điểm cầu Trung tâm phòng xét xử số 2, tầng 2, Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc, Tòa án nhân dân huyện Y xét xử sơ thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự thụ lý số: 31/2023/TLST-HS ngày 28 tháng 4 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 32/2023/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 5 năm 2023, đối với bị cáo:

Nguyễn Vinh M, sinh ngày 30 tháng 3 năm 1970 tại xã N, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc; nơi cư trú: Thôn Lồ, xã N, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 8/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Đ và bà Nguyễn Thị N (đều đã chết); có vợ là Nguyễn Thị Phương và có 01 con; tiền sự; tiền án: Không.

Nhân thân: Năm 2010, Tòa án nhân huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt 02 năm tù về tội “tàng trữ trái phép chất ma túy”, ngày 11/01/2012 đã chấp hành xong bản án; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 06 tháng 01 năm 2023 đến nay; “có mặt”.

- *Người tham gia tố tụng khác:*

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Chị Đặng Thị Ng, sinh năm 1979; nơi cư trú: Thôn L xã P, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc, “có mặt”.

Chị Nguyễn Thị Ph, sinh năm 1973; nơi cư trú: Thôn Lồ, xã Nguyệt Đức, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc, “vắng mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trưa ngày 06/01/2023, Nguyễn Vinh M một mình đi đến khu vực cây xăng Thọ Lão thuộc xã Tiến Thịnh, huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội tìm mua ma túy về vừa để sử dụng vừa bán kiếm lời. Tại đây, M gặp và mua được của 01 người đàn ông khoảng 40 tuổi 04 gói ma túy Heroine với giá 400.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, M đã sử dụng hết 02 gói còn lại 02 gói M giấu trong túi áo khoác bên trái đang mặc mục đích để bán kiếm lời. Khoảng 17 giờ 00 cùng ngày, M một mình điều khiển xe mô tô BKS 88G1 - 403.69 đem theo 02 gói ma túy nêu trên đi đến khu vực đê Trung ương thuộc thôn Lò, xã Nguyệt Đức, HUYỆN Y, tỉnh Vĩnh Phúc để bán cho các đối tượng nghiện ma túy khác kiếm lời. Tại đây, M gặp Nguyễn Thế Hạnh và Nguyễn Đức Đông đang ngồi chơi ở đó. M hỏi Hạnh và Đông có nhu cầu mua ma túy không, nếu mua thì M sẽ bán 02 gói ma túy Heroin với giá 200.000 đồng/1 gói. Do không có nhu cầu mua chất ma túy nên Hạnh nói không có tiền mua, còn Đông không trả lời. Đúng lúc này Tổ công tác - Công an tỉnh Vĩnh Phúc bắt quả tang M về hành vi bán trái phép chất ma túy. Tang vật thu giữ gồm: Thu trong túi áo khoác bên trái của M 02 gói nhỏ bằng giấy, bên trong đều chứa chất bột cục màu trắng, niêm phong kí hiệu A1, M tự khai nhận là 02 gói ma túy của M, mục đích M đem đi bán để kiếm lời nhưng chưa bán được thì bị bắt; Thu trong túi quần phía trước bên phải 01 ví giả da màu đen, bên trong có số tiền 1.000.000 đồng và 01 thẻ uống Methadone; Thu trong túi quần bên trái phía trước 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG và thu giữ của M 01 xe mô tô BKS: 88G - 40369.

Ngay sau khi bắt quả tang, Cơ quan CSĐT - Công an tỉnh Vĩnh Phúc tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của M ở thôn Lò, xã Nguyệt Đức, HUYỆN Y, tỉnh Vĩnh Phúc. Quá trình khám xét không thu giữ đồ vật, tài sản gì. Đồng thời, Cơ quan điều tra cũng tiến hành kiểm tra điện thoại di động của M, qua kiểm tra không phát hiện cuộc gọi, tin nhắn, hình ảnh nào liên quan đến hành vi mua bán trái phép chất ma túy.

Tại Kết luận giám định số 90/KLGD của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc, kết luận: Chất bột cục màu trắng của mẫu ký hiệu A1 gửi giám định là ma túy, có khối lượng bằng 0,2158g loại Heroin.

Về nguồn gốc ma túy: Quá trình điều tra, Nguyễn Vinh M khai nhận, bản thân nghiện ma túy từ năm 2009 cho đến nay. Ngày 06/01/2023, M tìm gặp và mua được 04 gói ma túy Heroin với giá 400.000 đồng của 01 người đàn ông lạ mặt ở khu vực xã Tiến Thịnh, huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội, sau đó M sử

dụng hết 02 gói ma túy, 02 gói còn lại M đem đi bán cho các đối tượng nghiện ma túy khác để kiếm lời nhưng chưa bán được thì bị Cơ quan Công an bắt quả tang.

Tại Cáo trạng số: 34/CT – VKSYL ngày 28 tháng 4 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Y truy tố bị cáo Nguyễn Vinh M về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát trình bày lời luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; xử phạt Nguyễn Vinh M từ 02 (hai) năm 09 (chín) tháng đến 03 (ba) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 06/01/2023.

Về hình phạt bổ sung: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa làm rõ M là đối tượng nghiện ma túy từ nhiều năm nay, bản thân không có nghề nghiệp ổn định, tuy nhiên mục đích bị cáo mua ma túy để bán kiếm lời và khi bị bắt đã thu giữ của bị cáo số tiền 1 triệu đồng nên cần áp dụng hình phạt bổ sung đối với M một khoản tiền từ 5 triệu đến 7 triệu đồng để sung quỹ Nhà nước.

Về vật chứng vụ án: Đề nghị tịch thu tiêu hủy đối với mẫu vật do cơ quan giám định hoàn lại và toàn bộ bao gói; trả lại cho M số tiền 1.000.000 đồng, 01 chiếc ví giả da màu đen, 01 thẻ uống Methadone, 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG, cần tạm giữ số tiền để đảm bảo cho việc thi hành án.

Ý kiến của người tham gia tố tụng: Chị Đặng Thị Nguyệt, là người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa chị trình bày: Chiếc xe mô tô BKS: 88G - 403.69 là của chị. Do không có tiền nên vào tháng 6/2022 chị đã cầm cố chiếc xe này cho bị cáo M lấy 5.000.000 đồng, hai bên thỏa thuận khi nào chị trả lại cho M số tiền trên thì M sẽ trả lại xe mô tô cho chị, vì điều kiện hoàn cảnh khó khăn chị chưa có tiền để trả cho M nên chiếc xe này M vẫn đang quản lý. Ngày 06/01/2023 M sử dụng xe mô tô trên để thực hiện hành vi phạm tội, chị không biết, quá trình điều tra chị đã trả số tiền 5 triệu đồng cho M, do chị Nguyễn Thị Phương là vợ M đã nhận, nay chị xin lại chiếc xe mô tô này để sử dụng.

Chị Nguyễn Thị Phương, là người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, tuy vắng mặt tại phiên tòa nhưng quá trình điều tra chị trình bày: Chị là vợ của bị cáo M, vừa qua chị có nhận số tiền 5 triệu đồng do chị Đặng Thị Nguyệt trả cho M, chị sẽ có trách nhiệm trả lại số tiền này cho bị cáo M.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử:

Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an h Y, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân HUYỆN Y, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Vinh M thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Y. Nguyễn Vinh M khai nhận: Hồi 17 giờ 0 phút ngày 06 tháng 01 năm 2023, tại khu vực đê Trung Ương thuộc thôn Lồ, xã Nguyệt Đức, HUYỆN Y, tỉnh Vĩnh Phúc bị cáo chuẩn bị bán ma túy cho Nguyễn Thế Hạnh và Nguyễn Đức Đông thì bị tổ công tác tuần tra – Công an tỉnh Vĩnh Phúc phát hiện và bắt quả tang. Thu giữ trong túi áo khoác M đang mặc 02 gói ma túy có khối lượng là 0,2158gam và 01 xe mô tô Biển kiểm soát 88G- 40369.

[3] Xét lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ như lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra; lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; người làm chứng; Kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc; Biên bản bắt giữ người phạm tội quả tang và vật chứng vụ án thu giữ được. Vì vậy có đủ cơ sở để kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn Vinh M đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; tội danh được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự có khung hình phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

[4] Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thể hiện tính coi thường pháp luật, gây mất trật tự trị an tại địa phương, xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước về việc cất giữ, vận chuyển, trao đổi các chất ma túy. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm bị cáo trước pháp luật mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[5] Xét nhân thân cũng như các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng: Bị cáo được hưởng một tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 đó là thành khẩn khai báo. Trước khi phạm tội bị cáo nhân thân không tốt năm 2010 bị cáo đã từng bị kết án về tội tàng trữ trái phép chất ma túy, bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà lại tiếp tục phạm tội. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm buộc bị cáo phải cách ly khỏi cuộc sống cộng đồng ở ngoài xã hội để chấp hành hình phạt tù tại trại giam với mức án như đề nghị của Viện kiểm sát mới đủ tác dụng răn đe, phòng ngừa và giáo dục chung.

[6] Đối với Nguyễn Thế Hạnh và Nguyễn Đức Đông khi đang đi chơi tại khu vực đê Trung Ương ở thôn Lồ, xã Nguyệt Đức, huyện Y thì M đi đến và đặt vấn đề về việc mua bán ma túy. Tuy nhiên, Hạnh và Đông đều không có nhu cầu

mua ma túy và đã từ chối, do đó không có cơ sở để xử lý đối với Hạnh và Đông là phù hợp.

[7] Đối với đối tượng bán ma túy cho M ngày 06 tháng 01 năm 2023, quá trình điều tra và tại phiên tòa không làm rõ được danh tính nên không có đủ cơ sở để xử lý là phù hợp.

[8] Về hình phạt bổ sung: Tuy quá trình điều tra và tại phiên tòa làm rõ Nguyễn Vinh M là đối tượng nghiện ma túy, không có tài sản và thu nhập nhưng khi bắt, Công an đã thu giữ trên người M số tiền 1.000.000 đồng và mục đích M bán ma túy để kiếm lời. Do đó cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự để sung quỹ Nhà nước.

[9] Về vật chứng của vụ án: Cần tịch thu, tiêu huỷ đối với mẫu vật mà Cơ quan giám định hoàn trả lại. Trả lại cho M tài sản là số tiền 1.000.000 đồng không liên quan đến hành vi phạm tội nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành hình phạt bổ sung.

Đối với chiếc xe mô tô BKS: 88G - 403.69, quá trình điều tra và tại phiên tòa làm rõ là của chị Nguyệt. Vào tháng 6/2022 chị Nguyệt đã cầm cố chiếc xe trên cho M lấy 5.000.000 đồng, hai bên có thỏa thuận khi nào chị Nguyệt trả lại cho M số tiền trên thì M sẽ trả lại xe mô tô cho chị Nguyệt. Ngày 06/01/2023 M sử dụng xe mô tô trên để thực hiện hành vi phạm tội, chị Nguyệt hoàn toàn không biết. Quá trình điều tra chị Nguyệt đã trả số tiền 5 triệu đồng cho M, (chị Phương là vợ M đã nhận), nay Nguyệt chị xin lại chiếc xe mô tô này để sử dụng. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo M cũng thừa nhận chị Nguyệt đã trả 5 triệu đồng cho bị cáo, do chị Phương là vợ của bị cáo đã nhận thay, do đó cần trả lại chiếc xe trên cho chị Nguyệt.

[10] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Vinh M phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Vinh M 02 (hai) năm 09 (chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 06 tháng 01 năm 2023.

Về hình phạt bổ sung: Căn cứ khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Phạt Nguyễn Vinh M số tiền 5.000.000 đồng (năm triệu đồng) sung quỹ Nhà nước.

Căn cứ Điều 46; điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2, khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 0,1970 gam, ma túy Heroin và toàn bộ bao gói hoàn trả sau giám định; trả lại cho M số tiền 1.000.000 đồng (một triệu đồng), 01 chiếc ví giả da màu đen, 01 thẻ uống Methadone, 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG, cần tạm giữ số tiền để đảm bảo cho việc thi hành hình phạt bổ sung.

Tất cả vật chứng, số tiền nêu trên có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng do Chi cục Thi hành án dân sự HUYỆN Y lập ngày 05 tháng 6 năm 2023.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Vinh M phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt cũng có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND huyện Y;
- Trại tạm giam CA tỉnh Vĩnh Phúc;
- CQĐT - CA huyện Y;
- CQCSTHAHS - CA huyện Y;
- Chi cục THADS huyện Y;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Lan

Yên Lạc, ngày 19 tháng 6 năm 2023

Căn cứ các điều 45, 260 và 261 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Tại dòng thứ 13, trang thứ 06 của bản án sơ thẩm nêu trên ghi: “... để đảm bảo cho việc thi hành hình phạt bổ sung”.

Nơi nhận:

- Nơi nhận:

- Trần Thi Lan**